

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HOÀ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 831/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới;

Triển khai Kế hoạch số 37-KH/TU ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII về công tác dân vận;

Thực hiện Thông tri số 03-TT/TU ngày 31 tháng 3 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Ban Bí thư;

Triển khai Chương trình phối hợp số 06-Ctr/BDVTU-BCSĐUBND ngày 15/02/2017 giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về công tác dân vận giai đoạn 2017-2021;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 532/SNV-CCVC ngày 09 tháng 3 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2906/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình công tác dân vận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, doanh nghiệp

nhà nước, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Trường Chính trị tỉnh;
- Đài PTTH KH, Báo Khánh Hòa;
- Trung tâm Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, SNV, MN, HP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Đức Vinh

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước tỉnh Khánh Hòa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 381 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về vai trò, vị trí của công tác dân vận, tạo sự chuyển biến thực sự, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong công tác tập hợp, vận động các tầng lớp nhân dân, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, ổn định đời sống của Nhân dân, tăng cường đồng thuận trong xã hội, thắt chặt mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 – 2020.

2. Mục tiêu cụ thể

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác dân vận, cần thực hiện những mục tiêu sau:

a) Công tác dân vận phải tin tưởng vào vai trò lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước, đồng thuận với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và luật pháp của Nhà nước; làm cho Nhân dân hăng hái, phấn khởi, tin tưởng, tự giác thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

b) Công tác dân vận hướng vào mục tiêu yên dân, an dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

c) Kết hợp chặt chẽ, lồng ghép công tác dân vận với các mặt công tác khác, với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; góp phần nâng cao năng lực quản lý nhà nước, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính; sửa đổi lề lối làm việc theo hướng hiện đại hóa, dân chủ hóa và công khai hóa; chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí.

d) Tạo sự chuyển biến mới, mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành; của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người dân trong tình hình mới. Nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ công vụ theo phong cách “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”.

đ) Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân; phát động các phong trào thi đua yêu nước góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

e) Thông qua công tác dân vận, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; những phản ánh, kiến nghị của Nhân dân để Nhà nước có điều chỉnh phù hợp.

g) Công tác dân vận phải góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng an ninh mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2015 – 2020 đề ra.

II. NỘI DUNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC DÂN VẬN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

1. Công tác dân vận trên lĩnh vực cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản lý Nhà nước và phục vụ Nhân dân

a) Phát huy dân chủ trong thực hiện cải cách hành chính, bảo đảm sự tham gia tích cực, thiết thực của các tổ chức chính trị - xã hội, các hội, hiệp hội; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia cải cách hành chính, tích cực hiến kế để cải cách hành chính ngày càng mạnh mẽ hơn. Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương phải gương mẫu cải cách hành chính, đổi mới phong cách, phương pháp làm việc, đổi mới trong quan hệ với người dân, tổ chức, doanh nghiệp theo hướng phục vụ.

b) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với công tác cải cách hành chính. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính nói chung; và việc thực hiện các nguyên tắc, quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông nói riêng quy định tại Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Xử lý nghiêm minh cán bộ, công chức, viên chức chậm trễ, nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho Nhân dân trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

c) Tiếp tục quán triệt và đẩy mạnh công tác cải cách hành chính đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp để các tầng lớp Nhân dân ủng hộ mạnh mẽ cải cách hành chính, thấy được những lợi ích to lớn, thiết thực của cải cách hành chính, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng sự công bằng, khách quan, minh bạch khi thực hiện thủ tục hành chính. Đẩy mạnh tuyên truyền cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trên mạng Internet mức độ 3, 4 đối với những thủ tục hành chính đã được công bố.

2. Công tác dân vận gắn với việc quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao năng lực chuyên môn và thực hiện đúng chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước

a) Tăng cường chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật lao động, chế độ công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc và trách nhiệm phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm, xâm phạm đến quyền và lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của Nhân dân, những cán bộ, công chức, viên chức quan liêu, thoái hóa biến chất; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương; khen thưởng, động viên kịp thời những

cán bộ, công chức, viên chức có thành tích, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật trong quản lý Nhà nước, trong thực thi công vụ và công bố công khai. Phân đầu đến năm 2020, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ, năng lực hoàn thành công vụ, phục vụ Nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội:

- 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp triển khai cơ cấu công chức, viên chức theo đúng đề án được phê duyệt.

- Có khoảng 95% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện làm công tác nghiệp vụ có trình độ đại học trở lên và 60-70% cán bộ, công chức thuộc nguồn quy hoạch có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

- Có khoảng 95% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn trung cấp trở lên, trong đó có khoảng 40% có trình độ đại học trở lên và 20-30% cán bộ, công chức thuộc nguồn quy hoạch có trình độ trung cấp lý luận trở lên.

- 100% viên chức đạt chuẩn theo yêu cầu vị trí việc làm, trong đó chú trọng phát triển đội ngũ chất lượng cao (trên chuẩn) đối với lĩnh vực y tế, giáo dục – đào tạo và dạy nghề, khoa học – công nghệ.

b) Tiếp tục tăng cường thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng và Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí...

c) Thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về thực thi công vụ ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

d) Thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về công tác dân vận gắn với thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, làm cho cán bộ, công chức, viên chức có ý thức trau dồi, rèn luyện về phẩm chất đạo đức, xây dựng tác phong dân vận, giữ mối quan hệ tốt với Nhân dân, tích cực xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, kiên quyết chống thói quan liêu, cửa quyền, lạm quyền, hạch sách, những nhiễu người dân trong quá trình thừa hành nhiệm vụ.

đ) Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức về chuyên môn, nghiệp vụ gắn với công tác dân vận; nhằm không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cũng như những kiến thức mới, kỹ năng trong công tác dân vận để cán bộ, công chức, viên chức thấy được ý nghĩa, vị trí, tầm quan trọng của công tác dân vận, góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của Nhân dân. Tạo điều kiện thuận lợi nhất để Nhân dân phát huy dân chủ, tham gia nhiều hơn vào việc xây dựng đất nước.

3. Công tác dân vận gắn với việc thực hiện Quy chế dân chủ

a) Công tác dân vận gắn liền với việc triển khai Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp

- Thực hiện dân chủ phải đạt được mục đích:

- + Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- + Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức là công bộc của Nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình

độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước.

+ Thực hiện tiết kiệm, phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu Nhân dân.

- Thực hiện tốt dân chủ trong cơ quan hành chính nhà nước và trong đơn vị sự nghiệp công lập bao gồm:

+ Dân chủ trong nội bộ cơ quan, đơn vị: trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động nội bộ của cơ quan, đơn vị; những việc phải công khai để cán bộ, công chức, viên chức biết; những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan quyết định; những việc cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra.

+ Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan: trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và của cán bộ, công chức, viên chức trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan; quan hệ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với cơ quan cấp trên và cơ quan cấp dưới.

b) Công tác dân vận gắn liền với việc triển khai Quy chế thực hiện dân chủ ở doanh nghiệp

- Hàng năm, các doanh nghiệp phải rà soát, hoàn chỉnh, bổ sung hoặc sửa đổi nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể (nếu có) và nghị quyết đại hội công nhân viên chức, xây dựng quy chế dân chủ được thông qua và lấy ý kiến của quần chúng và người lao động; xây dựng kế hoạch sản xuất; các khoản thu, chi phải công khai trước người lao động.

- Người lao động trong doanh nghiệp đều được ký hợp đồng lao động, được cấp sổ lao động, sổ bảo hiểm y tế, sổ bảo hiểm xã hội theo quy định.

- Xây dựng quy chế phối hợp quan hệ công tác giữa Cấp ủy Đảng, Ban giám đốc và các tổ chức Công đoàn, Đoàn thể khác.

- Các công ty cổ phần phải tổ chức đại hội cổ đông thông qua phương án sản xuất kinh doanh và bầu Hội đồng quản trị, bầu Ban kiểm soát theo đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo giải quyết kịp thời đối với các trường hợp đình công, tranh chấp lao động.

c) Công tác dân vận gắn liền với công tác triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Thực hiện nghiêm túc việc công khai các nội dung để Nhân dân biết: chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; dự án, công trình đầu tư, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức cấp xã trực tiếp giải quyết công việc; việc quản lý, sử dụng các loại quỹ, khoản đầu tư,... Tùy theo đặc điểm, tình hình của địa phương có hình thức công khai, phổ biến cụ thể, song bảo đảm tính phong phú, đa dạng như: niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, công khai trên hệ thống truyền thanh cấp xã, thông qua Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố,...

Tạo điều kiện để Nhân dân bàn và quyết định những nội dung: chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng do

Nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí và các công việc khác trong nội bộ cộng đồng dân cư phù hợp với quy định của pháp luật. Các chương trình, dự án phải tổ chức lấy ý kiến rộng rãi trong Nhân dân, tiếp thu những ý kiến đóng góp của Nhân dân làm cho các chính sách, các chương trình, dự án phù hợp với thực tiễn, lợi ích và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

Những nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết để chính quyền quyết định: hương ước, nội quy của thôn, tổ dân phố; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố; bầu, bãi nhiệm thành viên Ban Thanh tra Nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng,...

Những nội dung Nhân dân tham gia ý kiến trước khi chính quyền quyết định: kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phương án chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu sản xuất, đề án định canh, định cư, vùng kinh tế mới, phương án phát triển ngành nghề; dự thảo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và phương án điều chỉnh, việc quản lý, sử dụng đất cấp xã; dự thảo kế hoạch triển khai các chương trình, dự án, phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng, tái định cư, phương án quy hoạch khu dân cư; dự thảo đề án thành lập mới, nhập, chia đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới hành chính liên quan trực tiếp đến cấp xã... Tất cả những nội dung trên được Nhân dân bàn bạc công khai, dân chủ ở từng thôn, tổ dân phố. Những nội dung này có ý nghĩa rất lớn trong việc vận động Nhân dân thực hiện sau khi chính quyền quyết định.

Những nội dung Nhân dân giám sát, kiểm tra: gắn công tác kiểm tra, giám sát với công tác cải cách hành chính, chính quyền cơ sở nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân, tăng cường sự quản lý của Nhà nước, củng cố xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh, tăng cường trách nhiệm cho cán bộ, công chức, viên chức, tiếp tục kiện toàn tổ dân phố, thanh tra Nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

- Xử lý nghiêm, kịp thời và công bố công khai các cơ quan, đơn vị, địa phương vi phạm.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở các cấp; kịp thời sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm, phổ biến nhân rộng những mô hình hay, cách làm hiệu quả.

- Mặt trận và các đoàn thể tích cực hòa giải các mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân, góp phần giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, không để xảy ra điểm nóng, giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương, cơ sở.

4. Công tác dân vận gắn với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác thanh tra, kiểm tra

a) Tăng cường trang bị các thiết bị, phương tiện cần thiết phục vụ cho công tác tiếp công dân; phải bố trí địa điểm tiếp dân; niêm yết lịch tiếp dân, xây dựng nội quy, quy chế tiếp công dân, quyền lợi và nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo, trách nhiệm của người dân khi đến phòng tiếp dân, trách nhiệm của cán bộ tiếp dân..

b) Kiện toàn tổ chức tiếp công dân ở tất cả các ngành, các cấp.

c) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp công dân nhằm giải quyết vụ việc kịp thời, góp phần hạn chế tình hình khiếu kiện trên địa bàn, khiếu kiện vượt cấp, cùng một nội dung khiếu kiện nhiều lần,...

d) Tiếp tục công tác tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo, về các nội dung liên quan để Nhân dân biết, nắm và thực hiện.

đ) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân.

5. Công tác dân vận ở vùng tôn giáo, vùng đồng bào dân tộc, ở địa bàn miền núi

a) Làm tốt công tác tôn giáo, trong đó trọng tâm là công tác vận động quần chúng có đạo, nêu cao tinh thần yêu nước, ý thức bảo vệ độc lập và thống nhất đất nước. Thực hiện tốt chương trình phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân nói chung, trong đó có đồng bào có đạo. Thực hiện tự do tín ngưỡng theo Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo, tạo điều kiện và giúp đỡ tổ chức tôn giáo, chức sắc, nhà tu hành và những người có tín ngưỡng tôn giáo hoạt động theo quy định của pháp luật. Đấu tranh ngăn chặn hoạt động mê tín, dị đoan, lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để kích động, gây rối không để ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, xã hội, đoàn kết dân tộc, vi phạm quyền tự do tín ngưỡng của công dân. Đảm bảo và tạo điều kiện cho tổ chức tôn giáo sinh hoạt theo đúng Hiến chương, Điều lệ giáo hội và quy định pháp luật. Song song với việc tuyên truyền, vận động, tranh thủ, việc thực hiện chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động, thăm hỏi... đối với chức sắc, cốt cán tôn giáo cũng cần được quan tâm đúng mức. Cùng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, cán bộ làm công tác tôn giáo các cấp, nhất là ở cấp huyện và cấp xã, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Gắn công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác tôn giáo với quy hoạch, sử dụng lâu dài và ổn định, chú trọng bồi dưỡng cán bộ, công chức ở cấp cơ sở, trong đó cần quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác tôn giáo ở những vùng, miền có vấn đề tôn giáo phức tạp, vấn đề dân tộc đan xen với tôn giáo ở miền núi.

b) Tiếp tục nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đảm bảo an sinh xã hội; nâng cao nhận thức, phát triển nguồn nhân lực, xây dựng vùng dân tộc thiểu số và miền núi có kết cấu hạ tầng đồng bộ, hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; từng bước chuyển đổi cơ cấu kinh tế hợp lý, phát triển mô hình hợp tác xã kiểu mới, tổ chức các hình thức sản xuất phù hợp; khai thác có hiệu quả các nguồn tài nguyên gắn với bảo vệ môi trường sinh thái; thu hẹp dần khoảng cách với các vùng đồng bằng của tỉnh, góp phần giảm nghèo bền vững. Cùng cố hệ thống chính trị cơ sở, giữ vững khối đại đoàn kết Nhân dân, đảm bảo ổn định an ninh, quốc phòng; gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ là người dân tộc thiểu số; phát huy vai trò người có uy tín, tiêu biểu trong đồng bào dân tộc.

6. Công tác dân vận gắn với các hoạt động xã hội

a) Tiếp tục thực hiện tốt công tác vận động người dân tham gia ủng hộ, thực hiện công tác xã hội như công tác đền ơn đáp nghĩa, công tác xóa đói giảm nghèo, công tác ủng hộ đồng bào bị thiên tai, lụt bão, công tác phòng chống tội phạm, công tác phòng chống HIV... với tinh thần tương thân, tương ái giúp nhau lúc khó khăn.

b) Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tổ chức nhiều hoạt động thông tin, tuyên truyền cổ động, văn hóa, văn nghệ, các giải thi đấu thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ lớn, kỷ niệm lớn trong năm và phục vụ các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

c) Tổ chức thực hiện tốt chương trình quốc gia phòng chống dịch bệnh, khám chữa bệnh cho Nhân dân. Chú trọng đưa y, bác sỹ về cơ sở, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất và các thiết bị y tế hiện đại, ngày càng nâng cao chất lượng khám chữa bệnh.

d) Giữ vững nhịp độ phát triển các ngành học, trường lớp; hạn chế tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban; nâng cao toàn diện chất lượng giáo dục ở địa phương, quan tâm đúng mức đối với các vùng khó khăn.

đ) Vận động đông đảo quần chúng Nhân dân tham gia đấu tranh ngăn chặn, bài trừ tệ nạn xã hội. Thường xuyên tổ chức kiểm tra các khách sạn, quán trọ và kiên quyết xử lý đối với các trường hợp vi phạm. Triển khai hiệu quả công tác thu gom người lang thang, ăn xin, góp phần làm trong sạch môi trường xã hội.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc chính đáng của Nhân dân

a) Các cấp ủy Đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ và đảng viên thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, chất lượng hoạt động các tổ chức cơ sở đảng và hiệu lực, hiệu quả của bộ máy Nhà nước từ tỉnh đến cơ sở.

b) Tập trung giải quyết dứt điểm những bức xúc, nguyện vọng chính đáng hợp pháp của Nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống của Nhân dân. Xử lý kịp thời và dứt điểm các vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp phức tạp liên quan đến đất đai (quy hoạch, giải tỏa, đền bù,...).

Các cơ quan, địa phương rà soát lại các đơn thư khiếu nại, tố cáo, các vụ khiếu kiện đông người, phức tạp,... chưa được xử lý, giải quyết để xây dựng kế hoạch giải quyết dứt điểm; tránh để tình trạng dây dưa, kéo dài. Thời gian hoàn thành việc rà soát và xây dựng kế hoạch: tháng 4/2017.

c) Xây dựng chương trình phát triển kinh tế, gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh và thực hiện các chủ trương, chính sách về an sinh xã hội. Mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải thuận với lòng dân, xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, không để xảy ra

tình trạng các chương trình, dự án về kinh tế, văn hóa, xã hội kém hiệu quả, gây mất lòng tin trong Nhân dân.

Các địa phương hoàn tất việc Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương mình. Việc Quy hoạch tổng thể cần được lấy ý kiến công khai để Nhân dân biết, tham gia góp ý, giám sát. Các địa phương trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương mình trong tháng 4/2017.

2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước

a) Triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 3777/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020; tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, loại bỏ những thủ tục gây phiền hà, nhất là các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến phục vụ người dân, đảm bảo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết các công việc. Thực hiện tốt Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan Nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính; Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 29/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020.

Sở Nội vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh triển khai thực hiện tốt nội dung trên.

b) Tiếp tục đổi mới hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp theo hướng công khai, minh bạch, dân chủ và gần dân. Kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực của bộ máy chính quyền, các cơ quan Nhà nước các cấp gắn với thực hiện tinh giản biên chế và sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch số 112-KH/TU ngày 23/7/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW.

Đổi mới lề lối, tác phong làm việc, chấn chỉnh thái độ làm việc; thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, chuyên sâu nghiệp vụ, tận tụy với công việc, trách nhiệm xã hội, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ.

Sở Nội vụ tham mưu thực hiện Kế hoạch số 10316/KH-UBND ngày 22/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

c) Ủy ban nhân dân các cấp phân công Chủ tịch Ủy ban nhân dân phụ trách công tác dân vận và cán bộ, công chức, viên chức theo dõi, tham mưu công tác dân vận của chính quyền. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc chính quyền các cấp phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận.

Các sở, ban, ngành; các đơn vị thuộc, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh phân công một Lãnh đạo phụ trách công tác dân vận và cán bộ, công chức, viên chức theo dõi, tham mưu công tác dân vận.

Thời gian hoàn tất việc ban hành quyết định phân công Lãnh đạo và cán bộ, công chức, viên chức phụ trách, tham mưu công tác dân vận: trong tháng 4/2017.

d) Xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII về công tác dân vận, Quy chế công tác dân vận; Kế hoạch thực hiện công tác dân vận hàng năm.

- Các cơ quan, địa phương xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII về công tác dân vận, Quy chế công tác dân vận: thời gian hoàn thành trong tháng 4/2017.

- Các cơ quan, địa phương xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác dân vận hàng năm: thời gian hoàn thành: tháng 02 hàng năm. Riêng Kế hoạch 2017, hoàn thành trong tháng 4/2017.

đ) Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa để thực hiện Chương trình phối hợp công tác dân vận giữa Ủy ban nhân dân với Ban Dân vận các cấp. Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh; các địa phương xây dựng kế hoạch triển khai trong tháng 02 hàng năm.

e) Xây dựng Quy chế đối thoại với Nhân dân. Thực hiện chế độ tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân và chế độ tiếp dân định kỳ; nghiêm túc tiếp thu ý kiến phê bình, góp ý của Nhân dân về công tác quản lý, điều hành, về thái độ và phong cách làm việc của cán bộ, công chức, viên chức.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai hiệu quả đối thoại giữa doanh nghiệp và chính quyền, bảo đảm ít nhất 2 lần/năm.

- Ủy ban nhân dân các cấp rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế đối thoại của Chính quyền với Nhân dân; quy chế tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, bảo đảm phải có kế hoạch đi cơ sở ít nhất 1 lần/quý. Thời gian hoàn thành: tháng 4/2017.

- Các sở ban ngành rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế tiếp công dân; bố trí thời gian, địa điểm tiếp dân phù hợp....

g) Khi xây dựng các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội cần đảm bảo tính công khai, minh bạch của các chủ trương, chính sách các dự án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, lấy ý kiến góp ý của hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân. Ủy ban nhân dân các cấp phải có sự đánh giá tác động của dự án đến đời sống của người dân.

Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng quy định cụ thể về hình thức, phương thức lấy ý kiến, thời gian, thời hạn lấy ý kiến, sự phối hợp với hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể.....đối với các nội dung cần lấy ý kiến Nhân dân theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trọng tâm là bảo đảm phát huy quyền làm chủ Nhân dân, quyền giám sát của Nhân dân. Thời gian hoàn thành: Quý II/2017.

h) Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Triển khai hiệu quả Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân

chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3 Điều 63 của Bộ Luật Lao động về thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 19/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện tốt việc công khai, dân chủ trong công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, tái định cư trên địa bàn tỉnh.

i) Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, trong đó có phong trào “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để vận động, khuyến khích các tầng lớp Nhân dân phát huy mọi tiềm năng, trí tuệ cống hiến cho cộng đồng và đất nước; tập trung xây dựng mô hình, tổng kết biểu dương, thực hiện tốt công tác khen thưởng và nhân rộng các mô hình tiên tiến, nhất là đối với công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân, người lao động trực tiếp...tạo phong trào sâu rộng trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, các tầng lớp Nhân dân.

k) Rà soát, kiện toàn các Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, về công tác dân vận, tổ chức tiếp công dân.....Thời gian hoàn thành: tháng 3-4/2017.

l) Đổi mới công tác ban hành các Nghị quyết, chương trình hành động liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân. Đưa công tác dân vận vào hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, là tiêu chí đánh giá phân loại thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân các cơ quan Nhà nước các cấp; đánh giá hiệu quả hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Sở Nội vụ tham mưu đưa nội dung thực hiện công tác dân vận vào tiêu chí đánh giá phân loại thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân các cơ quan nhà nước các cấp trong Quý II/2017.

m) Trường Chính trị, các Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị cấp huyện đưa vấn đề dân vận và nội dung thực hiện công tác dân vận vào chương trình giảng dạy bắt buộc đối với các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và cán bộ cơ sở.

n) Xây dựng các địa điểm để tổ chức sinh hoạt hội họp của người dân.

o) Công bố công khai các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân có xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

3. Tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền, đổi mới và nâng cao nhận thức đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về công tác dân vận

a) Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác dân vận, các văn bản về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cụ thể các nội dung: tổ chức học tập bài báo: “Dân vận” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bài “Nhớ ngày 15 tháng 10” của Nguyễn Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu; các văn bản: Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 09/12/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) thực hiện Nghị quyết

số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định số 1058-QĐ/TU ngày 24/8/2010 về Quy chế công tác dân vận trong hệ thống chính trị của tỉnh; Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp; Thông tri số 03-TT/TU ngày 31/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Kế hoạch số 37-KH/TU ngày 23/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII về công tác dân vận; Quyết định số 1591/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVII; Quyết định số 3404/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1022/QĐ-TTg ngày 07/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 1059/NQ-UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về kết hợp kinh tế với quốc phòng an ninh...

Ngoài các văn bản trên, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ tình hình thực tiễn xây dựng kế hoạch tuyên truyền phù hợp.

b) Các cấp chính quyền chỉ đạo sâu sát tình hình công tác dân vận, đề cử, khen thưởng, nhân rộng các nhân tố mới, các điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt trên các lĩnh vực.

c) Đổi mới hình thức, cải tiến nội dung nhằm nâng cao chất lượng công tác quán triệt, triển khai các nghị quyết của Đảng, tuyên truyền, giáo dục để cán bộ, đảng viên nắm rõ chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận. Việc quán triệt, tuyên truyền phải sâu, rộng, thường xuyên và có hệ thống bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động như: tuyên truyền qua hội nghị báo cáo viên, qua các lớp học chuyên đề, lớp bồi dưỡng chính trị, trong sinh hoạt các hội, đoàn thể, tuyên truyền trực quan ở tất cả các trung tâm, trụ sở làm việc, trường học, bệnh viện, nhà văn hóa...

d) Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Sở Nội vụ tham mưu thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 8817/KH-UBND ngày 03/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

đ) Các cơ quan truyền thông, thông tin xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể về đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, xây dựng các chuyên mục về điển hình “*Dân vận khéo*”.

- Sở Thông tin và Truyền thông:

+ Chỉ đạo Cổng thông tin điện tử thường xuyên đưa tin, bài, cập nhật các bài viết về công tác dân vận và chính quyền làm công tác dân vận, các gương điển hình về “Dân vận khéo”; mở chuyên mục “Công tác dân vận” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa.

+ Hướng dẫn Đài Truyền thanh – Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác dân vận và chính quyền làm công tác dân vận.

- Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa, các cơ quan thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh:

Đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác dân vận và chính quyền làm công tác dân vận, các gương điển hình về “Dân vận khéo”; tăng thời lượng và chất lượng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền; nâng cao chất lượng và hiệu quả các bài viết và chương trình phát sóng công tác dân vận và chính quyền làm công tác dân vận, các gương điển hình về “Dân vận khéo”.

4. Nâng cao chất lượng phối hợp giữa chính quyền và các cơ quan Đảng, Đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội

a) Chủ trì, phối hợp xây dựng Chương trình, Quy chế phối hợp về công tác dân vận

- Căn cứ Chương trình phối hợp giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác dân vận giai đoạn 2017-2021, Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp, tham mưu xây dựng Chương trình phối hợp tại địa phương phù hợp với tình hình thực tiễn. Thời gian hoàn thành: tháng 4/2017.

- Ủy ban nhân dân các cấp rà soát, xây dựng quy chế phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp để bảo đảm chức năng giám sát và phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW và 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị.

Việc xây dựng các chương trình, quy chế phối hợp phải chặt chẽ, tránh chồng chéo, hình thức; phân công rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp.

b) Phối hợp với các đơn vị lực lượng vũ trang thực hiện tốt công tác dân vận, vận động quần chúng tham gia giải quyết các vụ việc phức tạp ở cơ sở, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự xã hội địa phương. Tăng cường mở rộng các mô hình phối hợp, kết nghĩa giữa chính quyền - đơn vị lực lượng vũ trang - các đoàn thể quần chúng ở địa phương, đơn vị, nhất là vùng tôn giáo, vùng đồng bào dân tộc, địa bàn miền núi.

c) Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Nhân dân tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư, gắn với xây dựng nông thôn mới, các phong trào, các cuộc vận động,..., bảo đảm thiết thực, tiết kiệm, tránh hình thức, phô trương, dàn trải; lấy hiệu quả về chính trị, kinh tế - xã hội làm thước đo đánh giá từng phong trào thi đua; trong xây dựng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trong các phong trào, cuộc vận động; trong việc nắm bắt dư luận xã hội, dự báo diễn biến về tư

tưởng, tâm trạng của các tầng lớp Nhân dân;...; góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của Tỉnh đề ra.

5. Kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân vận; cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tiếp dân, giải quyết, khiếu nại tố cáo

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân vận, tiếp xúc với người dân, doanh nghiệp để bố trí cho phù hợp. Việc bố trí nhân sự phải tương xứng với yêu cầu, mục đích đã đề ra, không bố trí người không đủ tiêu chuẩn, không có uy tín để làm công tác dân vận, tiếp xúc với người dân, doanh nghiệp.

b) Tăng cường và nâng cao hiệu quả chất lượng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân vận; Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố, cán bộ ban công tác mặt trận thôn, tổ dân phố. Phấn đấu đến năm 2020, cán bộ, công chức làm công tác dân vận đều được bồi dưỡng, tập huấn về công tác dân vận.

Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp Ban Dân vận Tỉnh ủy đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức làm công tác dân vận.

c) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp xúc dân nhằm giải quyết vụ việc kịp thời, góp phần hạn chế tình hình khiếu kiện trên địa bàn, khiếu kiện vượt cấp, cùng một nội dung khiếu kiện nhiều lần,...

Thanh tra tỉnh phối hợp Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân.

6. Thực hiện hiệu quả công tác dân tộc - tôn giáo

a) Tăng cường công tác tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo thực hiện tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt Nghị quyết 23-NQ/TW, 24-NQ/TW, 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương (Khóa IX) về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, về công tác dân tộc, công tác tôn giáo.

b) Tăng cường sự phối hợp giữa chính quyền - lực lượng vũ trang - Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể Nhân dân và các ban, ngành từ tỉnh đến cơ sở, chủ động tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền xây dựng và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch phong trào bảo vệ An ninh Tổ quốc ở vùng tôn giáo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; vận động chức sắc, nhà tu hành, già làng, người có uy tín trong đồng bào tham gia các tổ hòa giải, tổ an ninh nhân dân,... vận động Nhân dân tham gia các hoạt động từ thiện xã hội, xóa đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, xây dựng làng văn hóa, khu dân cư an toàn.

c) Xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở; xây dựng lực lượng cốt cán trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào có đạo; đẩy mạnh phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, quan tâm giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc, phát sinh trong Nhân dân.

d) Đối với công tác dân tộc:

- Ban Dân tộc:

+ Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về dân tộc; tham mưu tuyên truyền rộng rãi và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (khóa IX) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kết luận số 57-KL/TW ngày 03/11/2009 của Bộ Chính trị về công tác dân tộc; Chỉ thị số 1971/CT-TTg ngày 27/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác dân tộc thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc; Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020; Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc; Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày ngày 10/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu lực, hiệu quả về công tác dân tộc; Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 26/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 3097/QĐ-UBND ngày 12/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 10/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu lực, hiệu quả về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 07/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư “về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số”; Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020 được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 11/8/2016; Quyết định số 3374/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 37-KH/TU ngày 23/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII về công tác dân vận...

+ Tham mưu tăng cường phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Hàng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức gặp mặt già làng, người có uy tín trong đồng bào ít nhất 1 lần/năm để thống nhất những nội dung cụ thể nhằm tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của địa phương; đồng thời quan tâm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của đồng bào dân tộc thiểu số để tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước.

+ Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế vận động già làng, người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia các tổ hòa giải, tổ an ninh nhân dân.

+ Chủ trì, phối hợp tham mưu tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động từng bước xóa bỏ các phong tục tập quán lạc hậu trong vùng đồng bào

dân tộc thiểu số; quan tâm, hướng dẫn đồng bào các dân tộc thiểu số đổi mới tập quán sản xuất, phát triển kinh tế hàng hóa, xây dựng nông thôn mới, vươn lên giảm nghèo nhanh và bền vững.

- Sở Nội vụ tham mưu thực hiện tốt Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 28/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đẩy mạnh thực hiện chính sách cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

đ) Đối với công tác tôn giáo

Sở Nội vụ tham mưu:

- Triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, của Tỉnh, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII liên quan đến công tác tôn giáo; tổ chức tuyên truyền, thực hiện Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

- Chỉ đạo giải quyết kịp thời đúng pháp luật các trường hợp tranh chấp đất đai có liên quan đến tôn giáo, công bố công khai để phòng ngừa việc lợi dụng tranh chấp đất đai tuyên truyền chống Nhà nước.

- Tổ chức các lớp tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo, nhất là ở cấp huyện, cấp xã; những vùng, miền có vấn đề tôn giáo phức tạp, vấn đề dân tộc đan xen với tôn giáo; các lớp bồi dưỡng, tập huấn của các tôn giáo.

- Xây dựng, phát huy vai trò cốt cán trong tôn giáo; tham mưu định kỳ ít nhất 1 lần/năm tổ chức thăm hỏi, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị chính đáng của các chức sắc, tín đồ tôn giáo.

- Tạo điều kiện thuận lợi để các tín đồ, chức sắc, tổ chức tôn giáo tham gia các hoạt động từ thiện, xã hội vì lợi ích cộng đồng.

- Xây dựng các phong trào, hoạt động để tăng cường mối quan hệ đoàn kết giữa các tôn giáo; các phong trào thi đua yêu nước trong quần chúng tôn giáo.

- Chủ động tham mưu khen thưởng, động viên kịp thời lực lượng cốt cán trong tôn giáo; giáo dân có nhiều đóng góp, xây dựng cho sự nghiệp phát triển đất nước, cho hoạt động tôn giáo.

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý công nhận các tổ chức tôn giáo và đăng ký hoạt động của các tổ chức tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật.

7. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác dân vận; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các sở, ban, ngành đều phải làm công tác dân vận; phải có nhận thức đúng và sâu sắc về công tác dân vận; tăng cường việc kiểm tra, chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở của Cấp ủy, chính quyền. Trong tổ chức thực hiện cần có sự phân công, phân nhiệm cụ thể, rõ ràng.

b) Định kỳ hàng năm, xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện. Giao Sở Nội vụ phối hợp Ban Dân vận Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, lồng ghép việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Sơ kết việc thực hiện các quy chế, chương trình phối hợp để có điều chỉnh, bổ sung phù hợp.

c) Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với cơ quan dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp, xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương. Việc xây dựng chương trình kế hoạch, kiểm tra giám sát được thực hiện trong tháng 02 hàng năm.

d) Thanh tra tỉnh chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nội dung nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các sở, ngành, địa phương.

đ) Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu Kinh tế Vân Phong phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy chế dân chủ, thực hiện nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, ký hợp đồng lao động đối với người lao động,...tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

e) Tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm ở từng cấp, từng ngành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện những nội dung trên; hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ), Ban Dân vận Tỉnh ủy trước ngày 15/12 để tổng hợp.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Đức Vinh